SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
KHU VỰC QUẢNG NAM

Số : 981 /QĐ-BV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm xi măng sinh học

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC QUẢNG NAM

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ về việc quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Luật Đấu thầu 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài Chính về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 134/2026/TT-BTC ngày 09/09/2026 của Bộ Tài Chính về việc Quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu áp dụng hình thức chỉ định thầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, giám sát, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/03/2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại điều 40 luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 80/2026/QĐ-UBND ngày 09/06/2026 của Ủy Ban Nhân Dân thành phố Đà Nẵng quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị;

thuê hàng hóa, dịch vụ; chi phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; chi phí thực hiện hoạt động quy hoạch của cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ đề xuất của Khoa Ngoại CTCH ngày 16/9/2026 về việc đề xuất Mua sắm xi măng sinh học;

Căn cứ biên bản họp hội đồng khoa học kĩ thuật lần 2 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam ngày 14/10/2026 về việc thống nhất thông số cấu hình và giá dự toán gói thầu: Mua sắm xi măng sinh học;

Căn cứ Quyết định số 969/QĐ-BV ngày 15/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam về việc thành lập Tổ chuyên gia gói thầu Mua sắm xi măng sinh học;

Căn cứ Quyết định số 973/QĐ-BV ngày 16/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam về việc Phê duyệt dự toán và nguồn kinh phí thực hiện gói thầu: Mua sắm xi măng sinh học;

Theo đề nghị của Tổ chuyên gia đấu thầu tại Tờ trình ngày 16/10/2026 về việc trình phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm xi măng sinh học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm xi măng sinh học với nội dung chi tiết theo phụ lục I và phụ lục II đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ chuyên gia đấu thầu và các khoa, phòng liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC QUẢNG NAM

NGUYỄN TẢI

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu VT.

PHỤ LỤC I

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU GÓI THẦU:

Mua sắm xi măng sinh học

(Kèm theo Quyết định số: 981/QĐ-BV ngày 20tháng 10 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam)

Stt	Tên chủ đầu tư[2]	Tên gói thầu[3]		Giá gói thầu[4]	Nguồn vốn[5]	Hình thức lựa chọn nhà thầu[6]	Phương thức lựa chọn nhà thầu[7]	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu[8]	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu[9]	Loại hợp đồng[10]	Thời gian thực hiện gói thầu[11]	Tùy chọn mua thêm[12])
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam	Mua sắm xi măng sinh học	Mua sắm xi măng sinh học	**1.935.500.000**	Từ nguồn thu dịch vụ khám chữa bệnh của Bệnh viện.	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	60 ngày	Quý IV/2026	Đơn giá cố đinh	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không
Tổng giá gói thầu				Tổng giá trị kế hoạch: **1.935.500.000**đồng Bằng chữ: (*Một tỉ chín trăm ba mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng y./.*)								

PHỤ LỤC II: DANH MỤC HÀNG HOÁ

(Kèm theo Quyết định số: 981/QĐ-BV ngày 20 tháng 10 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam)

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Hãng/ nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền
1	**Bộ bơm xi măng cột sống qua bóng nong**			**Bộ**	**35**		
1.1	Xi măng và ống trộn	Xi măng sinh học kèm dung dịch pha gồm: - Bột xi măng: 20g xi măng tiệt trùng dạng bột với Barium sulphate 30%, Methyl methacrylate-Styrence-copolymer 68%, Benzonyl peroxide 2% - Dung dịch pha: 9g chất lỏng trong lọ vô trùng với thành phần Methyl methacrylate (mono-mer): 99.1%, N, N-dimethyl-p-toluidine: 0.9%, Hydroquinone 75ppm - Là loại xi măng có độ nhớt cao - Có cản quang: 30% Barium Sulfate - Thời gian làm việc khoảng 8 phút ở 22ºC - Bảo quản dưới 25ºC Đạt tiêu chuẩn: FDA	Tecres S.p.A./ Ý	Gói	35	6.000.000	210.000.000
1.2	Kim chọc dò	Kim chọc dò cuống sống: Vật liệu : Thép 304 và nhựa y tế, gồm: kim mũi kim cương và trocar, kích cỡ 11 Gauge, trọng lượng: 22.9g. Tiêu chuẩn: FDA (Mỹ)	Argon Medical Devices, Inc./ Hoa Kỳ	Cái	35	1.500.000	52.500.000

1.3	Bóng nong thân đốt sống	Bóng nong thân đốt sống: - Có 03 size 10, 15,20mm - Có 2 điểm cản quang kiểm soát độ sâu làm bằng vật liệu Platium (90%), Iridium (10%) - Áp lực bơm tối đa: 400 psi (27ATM) - Thể tích bơm tối đa: 4ml - 6ml tuỳ kích cỡ - Đường kính bóng nong: thể tích 2ml và 4ml + size 10mm: 9.6mm và 15.6mm + size 15mm: 8.5mm và 14.3mm + size 20mm: 8.0mm và 12,9mm, thể tích 6ml: 15.8mm - Chiều dài bóng nong + size 10mm: 11.8mm và 17.3mm + size 15mm: 14.6mm và 19.7mm + size 20mm: 18.4mm và 24.3mm, thể tích 6ml: 28.2mm - vật liệu chủ yếu bằng thép 304, hợp kim y tế và nhựa - Tiêu chuẩn: FDA	Medtronic Mexico S. de R.L. de CV/ Mexico	Cái	70	8.000.000	560.000.000
1.4	Xilanh bơm phồng bóng có đồng hồ đo áp lực	- Dạng xilanh có đồng hồ thể hiện áp lực qua màn hình LCD, áp lực bơm tối đa 400psi - Có 02 chế độ hiển thị là psi và atm - Tương thích với tất cả các hệ thống - Vật liệu: Nhựa y tế Đạt tiêu chuẩn: FDA	Merit Medical Systems, Inc./ Hoa Kỳ	Cái	35	7.200.000	252.000.000
1.5	Kim khoan	Kim chọc và khoan thân sống size 3, cỡ 8 gauge (đường kính ngoài 4.2mm), gồm: - 01 nòng bên trong ống Trocar - 02 ống Trocar dạng rỗng nòng có đường kính ngoài 4.2mm, có vạch chia trên thân 120mm - 02 mũi kim tù - 02 mũi kim nhọn - 01 mũi khoan thân sống có vạch chia độ thể hiện độ sâu vào thân sống trên thân mũi khoan (tối đa 40mm) - Vật liệu: thép không gỉ, nhựa y tế và	Medtronic Mexico S. de R.L. de CV/ Mexico	Cái	35	4.000.000	140.000.000

		polycarbonate Đạt tiêu chuẩn: FDA					
1.6	Kim chọc bơm xi măng	- Kim chọc đưa xi măng size 3, 8 gauge, dung tích 1.5cc gồm: - 01 ống rỗng nòng - 01 kim chọc đẩy xi măng có vạch đo độ sâu - vật liệu: Thép 304 và nhựa Đạt tiêu chuẩn: FDA	Medtronic Mexico S. de R.L. de CV/ Mexico	Cái	70	1.800.000	126.000.000
2	**Bộ bơm xi măng cột sống không bóng**			**Bộ**	**35**		
2.1	Xi măng và ống trộn	Xi măng sinh học kèm dung dịch pha gồm: - Bột xi măng: 20g xi măng tiệt trùng dạng bột với Barium sulphate 30%, Methyl methacrylate-Styrence-copolymer 68%, Benzonyl peroxide 2% - Dung dịch pha: 9g chất lỏng trong lọ vô trùng với thành phần Methyl methacrylate (mono-mer): 99.1%, N, N-dimethyl-p-toluidine: 0.9%, Hydroquinone 75ppm - Là loại xi măng có độ nhớt cao - Có cản quang: 30% Barium Sulfate - Thời gian làm việc khoảng 8 phút ở 22ºC - Bảo quản dưới 25ºC Đạt tiêu chuẩn: FDA	Tecres S.p.A./ Ý	Gói	35	6.000.000	210.000.000
2.2	Kim chọc dò cuống sống	Kim chọc dò cuống sống: Vật liệu : Thép 304 và nhựa y tế, gồm: kim mũi kim cương và trocar, kích cỡ 11 Gauge, trọng lượng: 22.9g. Tiêu chuẩn: FDA (Mỹ)	Argon Medical Devices, Inc./ Hoa Kỳ	Cái	70	1.500.000	105.000.000

2.3	Bơm áp lực bơm xi măng vào thân đốt sống	- Vật liệu: nhựa y tế cao cấp (có những thành phần bằng thép không gỉ) - Hệ thống bơm xi măng không bóng gồm 06 bộ phận : + 01 bộ trộn được trang bị lưỡi dao trộn với vòng xoay ngoại luân, có cửa sổ mở phía bên để lắp xylanh + 01 phễu đổ xi măng và dung dịch trộn + 01 pittong đẩy xi măng vào xylanh + 01 xylanh chứa xi măng được kết nối với bộ trộn + 01 tay cầm được sử dụng với xylanh + 01 ống nối kéo dài tránh tiếp xúc trực tiếp với tia X - Hệ thống bơm được trang bị van an toàn, được kích hoạt khi áp lực bên trong xylanh quá cao hoặc khi bơm đẩy đi quá nhanh. - Bộ bơm đo và kiểm soát xi măng với áp lực bơm cao (120 bars) - Dung tích bơm tối đa hơn 10cc	Teknimed SAS/Pháp	Cái	35	8.000.000	280.000.000
TỔNG CỘNG							**1.935.500.000**